

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2024/HS-ST

Ngày : 25/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Tiến

2. Ông Vũ Trung Kiên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Chiến – Kiểm sát viên

- **Đại diện Nhà tạm giữ Công an quận Tân Bình dẫn giải bị cáo đến tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an quận Tân Bình:**

- Ông Tăng Bảo Quốc – Phó Đội trưởng Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận Tân Bình.

- Ông Triệu Quang Vinh – Cán bộ đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận Tân Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an quận Tân Bình:** Ông Nguyễn Xuân Trường – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình và tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 122/2024/TLST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

TRỊNH CAO Đ; sinh năm 1982 tại Thái Bình; Nơi đăng ký thường trú: Kinh E, xã A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Đường V, thị trấn G, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Quốc Đ1, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1959; Vợ: Đinh Thị Kim N, sinh năm 1988; Con: 03 người (lớn nhất sinh năm 2009; nhỏ nhất sinh năm

2012); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 17/2016/HSST ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Tạm giữ, tạm giam: 22/12/2023 (Có mặt)

- *Bị hại* : Công ty TNHH Thương mại Điện máy H; Địa chỉ trụ sở: Đường K, phường I, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Châu Yên S; Chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Thanh T– sinh năm 1991; Địa chỉ liên hệ: xã X, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Vĩnh Ngọc B– Công ty Luật TNHH J thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên hệ: Đường C, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/12/2023, Trịnh Cao Đ từ nhà ở tỉnh Kiên Giang lên Thành phố Hồ Chí Minh, gọi điện đến tổng đài và đặt mua của Công ty TNHH Thương mại Điện máy H 02 mẫu sản phẩm gồm 01 Amply dùng cho tai nghe hiệu TEAC NT-505-B và 01 bộ xử lý tín hiệu âm thanh hiệu TEAC UD-701N-S, hẹn giao hàng vào lúc 17 giờ cùng ngày tại đường Y, Phường O, quận Tân Bình. Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 14/12/2023, Đ điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade mượn của bạn tên P (không rõ lai lịch) đến địa điểm hẹn giao hàng. Lúc này, anh Thái Thanh T là nhân viên Công ty H gọi điện thoại cho Đ thì nhận được yêu cầu của Đ về việc đổi địa điểm giao hàng. Trước đó, anh T được chị Huỳnh Thanh T1 là nhân viên Công ty H xuất hàng mà Đ đặt mua và giao cho anh T đi giao cho khách. Trịnh Cao Đ và anh T gặp nhau tại vỉa hè phía trước tòa nhà “Menas Mall”, Đường S, Phường O, quận Tân Bình. Đ giả vờ nói anh T để hàng xuống rồi chạy xe đi gửi ở hầm xe, sau đó quay trở ra phụ Đ bung hàng lên nhà, nhằm mục đích lợi dụng lúc anh T đi gửi xe thì Đ sẽ lấy hàng bỏ trốn. Anh T đồng ý và cùng Đ bốc 02 thùng hàng xuống khỏi xe máy, sau đó anh T điều khiển xe máy xuống hầm xe để gửi. Trong lúc anh T đi gửi xe, thì Đ liên tục hai thùng hàng đặt lên yên sau xe máy Honda Airblade của Đ, dùng dây buộc cố định vào xe rồi nhanh chóng điều khiển xe bỏ đi. Đ chạy đến bến xe ở Đường X, Phường M, Quận 10 để gửi 02 thùng hàng này về nhà tại Kiên Giang. Sau đó, Đ điều khiển xe máy về nhà anh Phú để trả xe rồi bỏ trốn.

Qua điều tra, truy xét, ngày 22/12/2023 Công an quận Tân Bình phối hợp cùng Công an thị trấn G, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang bắt giữ Trịnh Cao Đ cùng tang vật trong vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Cao Đ đã khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được.

Vật chứng:

- 01 Amply dùng cho tai nghe hiệu TEAC NT-505-B và 01 bộ xử lý tín hiệu âm thanh hiệu TEAC UD-701N-S là tài sản do Trịnh Cao Đ lừa đảo, chiếm đoạt của Công ty H. Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Tân Bình kết luận: Vào thời điểm bị chiếm đoạt, 01 Amply dùng cho tai nghe hiệu TEAC NT-505-B có giá 32.800.000 đồng; 01 bộ xử lý tín hiệu âm thanh hiệu TEAC UD-701N-S có giá 63.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 96.600.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bị hại.

- 01 điện thoại di động Nokia TA – 1174 màu đen, bên trong có sim số 0939625375 mà Trịnh Cao Đ dùng để gọi cho Công ty H đặt mua hàng rồi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi giày màu đen; 01 balo có ghi chữ THE NORTH FACE.

- 01 điện thoại di động Galaxy S10 + màu đen, 01 điện thoại di động Nokia TA-1272 màu xanh thu của Trịnh Cao Đ.

- 10 loa âm thanh, trong đó có 02 loa hiệu PIONEER, 02 loa AMAHA, 02 loa hiệu VIENNA màu vàng số 93502, 02 loa màu vàng số 91207, 02 loa FERROGRAPH màu vàng.

- 12 Amply, trong đó có 01 Amply hiệu DENON số 9091500480, 01 Amply hiệu SONY số 250654, 01 Amply hiệu TEAC, 01 Amply hiệu DENON màu bạc số 1127300600, 01 Amply màu đen hiệu California số PRO-88S, 01 Amply màu bạc hiệu LUXMAN số M411001564A, 02 Amply màu đen hiệu MARANT2, 01 Amply màu vàng số A212925, 01 Amply hiệu Sunsui số 811103772, 01 Amply hiệu Luxman số S1110107, 01 Amply màu bạc (không nhãn hiệu). Nguồn gốc số tài sản này là do Trịnh Cao Đ mua hàng cũ của nhiều nơi và tại chợ Nhật Tảo, mua không có hóa đơn, chứng từ và không nhớ cụ thể mua của ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai liên hệ làm việc.

- 01 USB chứa nội dung hình ảnh camera, ghi nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Trịnh Cao Đ (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Trách nhiệm dân sự: Anh Thái Thanh T là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thương mại Điện máy H, cho biết đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường, đồng thời có đơn yêu cầu bãi nại đối với Trịnh Cao Đ.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Trịnh Cao Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trịnh Cao Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư Lê Vĩnh Ngọc B trình bày bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin bãi nại, hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo (ung thư cổ tử cung), có 03 con dưới 16 tuổi đang đi học, tình trạng sức khỏe bị cáo yếu, tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: bị cáo bị bệnh tim, thoái hóa cột sống, thoát vị đĩa đệm, động kinh co, giật, tăng huyết áp vô căn, đau ngực không đặc hiệu, tăng lipit máu, chân yếu khó đi lại bình thường...đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, chuyển khung hình phạt giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo sớm về với gia đình có cơ hội chữa bệnh, lo cho vợ bị bệnh và các con còn đang đi học. Đề nghị trả lại cho bị cáo 02 điện thoại, 10 loa và 12 amply (theo biên bản bàn giao vật chứng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, phần bào chữa của Luật sư, bị cáo không tranh luận, không bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình có cơ hội chữa bệnh, phụ giúp vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trịnh Cao Đ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Cao Đ có hành vi gọi điện thoại đến Công ty TNHH Thương mại Điện máy H để đặt mua sản phẩm, sau đó thống nhất với nhân viên bán hàng về hàng hóa, số tiền phải trả và yêu cầu giao hàng đến địa chỉ cụ thể. Tuy nhiên khi nhân viên giao hàng đến thì bị cáo dùng lời nói, yêu cầu dẫn dụ nhân viên để lại hàng và di chuyển đi nơi khác, khiến họ không còn khả năng kiểm soát hàng, để bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 Amply dùng cho tai nghe hiệu TEAC NT-505-B có giá 32.800.000 đồng và 01 bộ xử lý tín hiệu âm thanh hiệu TEAC UD-701N-S có giá 63.800.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 96.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của tổ chức, công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn phục vụ nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo xấu, đã bị xét xử cũng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tuy là được xóa án tích nhưng nay lại có hành vi chiếm đoạt tài sản của tổ chức, cá nhân, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, tình trạng sức khỏe bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét trình bày bào chữa của Luật sư cho bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi giày màu đen; 01 balo có ghi chữ THE NORTH FACE là vật dụng cá nhân bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia TA – 1174 màu đen, bên trong có sim số 0939625375 bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Galaxy S10 Plus màu đen; 01 điện thoại di động Nokia TA-1272 màu xanh; 10 loa âm thanh, trong đó có 02 loa hiệu PIONEER, 02 loa YAMAHA, 02 loa hiệu VIENNA màu vàng số 93502, 02 loa màu vàng số 91207, 02 loa FERROGRAPH màu vàng; 12 Amply, trong đó có 01 Amply hiệu DENON số 9091500480, 01 Amply hiệu SONY số 250654, 01 Amply hiệu TEAC, 01 Amply hiệu DENON màu bạc số 1127300600, 01 Amply màu đen hiệu California số PRO-88S, 01 Amply màu bạc hiệu LUXMAN số M411001564A, 02 Amply màu đen hiệu MARANT2, 01 Amply màu vàng số A212925, 01 Amply hiệu Sunsui số 811103772, 01 Amply hiệu Luxman số S1110107, 01 Amply màu bạc (không nhãn hiệu) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Trịnh Cao Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Trịnh Cao Đ 03 (Ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia TA – 1174 màu đen, bên trong có sim số 0939625375.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi giày màu đen; 01 balo có ghi chữ THE NORTH FACE

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Galaxy S10 Plus màu đen; 01 điện thoại di động Nokia TA-1272 màu xanh; 10 loa âm thanh, trong đó có 02 loa hiệu PIONEER, 02 loa YAMAHA, 02 loa hiệu VIENNA màu vàng số 93502, 02 loa màu vàng số 91207, 02 loa FERROGRAPH màu vàng; 12 Amply, trong đó có 01 Amply hiệu DENON số 9091500480, 01 Amply hiệu SONY số 250654, 01 Amply hiệu TEAC, 01 Amply hiệu DENON màu bạc số 1127300600, 01 Amply màu đen hiệu California số PRO-88S, 01 Amply màu bạc hiệu LUXMAN số M411001564A, 02 Amply màu đen hiệu MARANT2, 01 Amply màu vàng số A212925, 01 Amply hiệu Sunsui số 811103772, 01 Amply hiệu Luxman số S1110107, 01 Amply màu bạc (không nhãn hiệu).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 148/BB/2024 ngày 24/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.

[2] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[3] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Ngọc Tâm